TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1734/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 0972/2025/TLST-KV5-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc: "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Nhữ Gia H

Địa chỉ: E Ấp E, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là E Ấp E, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cước công dân: 068197000128

Bị đơn: Ông Dương Quốc B

Địa chỉ: 1 N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 1 N, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cước công dân: 080096000065

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 28 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nhữ Gia H và Ông Dương Quốc B

Giấy chứng nhận kết hôn số 119, đăng ký ngày 12/12/2022 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp cho bà Nhữ Gia H và ông Dương Quốc B hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: Án phí Hoà giải thành – Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà H thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000 đồng, hoàn trả số tiền 150.000 đồng còn lại cho bà H theo biên lai thu tiền số 0011980 ngày 28/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5-Tp.HCM;
- TAND Tp.H;
- Phòng THADS Khu vực 5-Tp.HCM;
- UBND xã B, Tp.HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sơn Thủy